**A white rectangular frame with green border

Description automatically generated**

**PHÒNG GD &ĐT DIỄN CHÂU**

**TRƯỜNG MẦM NON DIỄN QUẢNG**

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC**

**CHỦ ĐỀ: PHƯƠNG TIỆN – QUY ĐỊNH GIAO THÔN**

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ, ĐƯỜNG SẮT, ĐƯỜNG HÀNG KHÔNG**

**Thực hiện trong 4 tuần 10/3/2025 đến ngày 04/4/2025**

**(Thực hiện từ 10/03/2025 đến 14/03/2025**

**Chủ đề: Thực hành giao thông đường bộ.**

**(Thực hiện từ 17/3/2025 đến 21/3/2025)**

**Chủ đề: Phương tiện, quy định giao thông đường thủy.**

**(Thực hiện từ 24/3/2025 đến 28/3/2025)**

**Chủ đề: Phương tiện, quy định giao thông đường không.**

**(Thực hiện từ 31/03/2025 đến 04/4/2025)**

**Lớp: 3Tuổi B**

**MỤC TIÊU KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ**

**PHƯƠNG TIỆN – QUY ĐỊNH GIAO THÔNG**

**Thực hiện từ: 10/3/2025 đến ngày 04/4/2025**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mục tiêu** | **Nội dung** | | | **Hoạt động** |
| **1.Lĩnh vực phát triển thể chất** | | | | |
| **1**.Trẻ thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. | - Hô hấp: hít vào, thở ra  **- Tay:** Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên  **- Lưng, bụng, lườn:**  Cúi về phía trước.  **- Chân:** Bật tại chỗ. | | - Hoạt động thể dục sáng với bài:  Em đi qua ngã tư đường phố. | |
| **2**. Trẻ giữ được thăng bằng cơ thể khi thực hiện vận động (Đi, ném, bước, bật) | - Đi trên đườnghẹp đầu đội túi cát  -Bước lên, xuống bục cao 30cm | | - Hoạt động học :  + Đi trên đường hẹp đầu đội túi cát | |
| **4**.Trẻ biết phối hợp tay mắt trong vận động (Đập, tung, chuyền bóng) | - Bật về phía trước.  - Bật xa 20 - 25 cm | | - Hoạt động học :  - Bật về phía trước.  - Bật xa 20 - 25 cm | |
| **2.Lĩnh vực phát triển nhận thức** | | | | |
| **17.** Trẻ sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ... để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. nhận biết đồ dùng đồ chơi | - Tên, đặc điểm, công dụng của một số phương tiện giao thông quen thuộc | | \* Hoạt động học :  -Tìm hiểu về “PTGT đường bộ **”**  -Tìm hiểu về “PTGT đường thủy”  -Tìm hiểu về “PTGT đường không”  \* Hoạt động ngoài trời  - Thực hành quy định giao thong đường bộ | |
| **18**.Trẻ làm thử nghiệm đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn để quan sát, tìm hiểu đối tượng. | -Dạy trẻ pha đường | | -Hoạt động ngoài trời: Thí nghiệm hòa tan( đường) | |
| **19**. Trẻ thu thập thông tin về đối tượng bằng nhiều cách khác nhau có sự gợi mở của cô giáo như xem sách, tranh ảnh và trò chuyện về đối tượng. | - Một số phương tiện giao thông đường bộ, đường sắt, đường hàng không, đường thủy... | | -“Trò chuyện sang theo phương pháp Unis**”** | |
| **20**.Trẻ phân loại các đối tượng theo một dấu hiệu nổi bật. | + Phân loại Phương tiện giao thông đường bộ, thủy, đường hàng không | | -Hoạt động góc, Hoạt động chiều | |
| **25**. Đếm trên các đối tượng giống nhau và đếm đến 5. | - Đếm trên đối tượng trong phạm vi 5 | | HĐ học: Dạy trẻ đếm đến 5 | |
| **26**.Trẻ so sánh số lượng hai nhóm đối tượng trong phạm vi 5 bằng các cách khác nhau và nói được các từ: bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn | - So sánh thêm bớt trong phạm vi 5 | | HĐ học: So sánh, bớt trong phạm vi 5 | |
| **3.Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ** | | | | |
| 4**7.** Trẻ đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao... | - Đọc thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, hò vè | | | - Hoạt động học  **\* Thơ:** Đèn xanh đèn đỏ, xe chữa cháy  -Hoạt động chiều |
| **48**. Trẻ kể lại truyện đơn giản đã được nghe với sự giúp đỡ của người lớn. | - Mô tả sự vật tranh ảnh có sự giúp đỡ  - Kể lại một vài tình tiết của truyện đã được nghe. | | | Hoạt động học:  Truyện: xe lu và xe ca, Ô tô con học bài |
| **4. Lĩnh vực phát triển tình cảm-xã hội** | | | | |
| **63.** Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ. | -Chơi hòa thuận với bạn bè | | | Hoạt động góc  Hoạt động chiều |
| **5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ** | | | | |
| **67**. Trẻ chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện | - Nghe các bài hát, bản nhạc (nhạc thiếu nhi, dân ca) | - Hoạt động học  Nghe hát: Bác đưa thư vui tính, Anh phi công ơi.Những con đường em yêu.  -Hoạt động chiều: Em đi chơi thuyền.  Trò chơi âm nhạc | | |
| **69**. Trẻ hát tự nhiên, hát được theo giai điệu bài hát quen thuộc. | - Hát đúng giai điệu lời ca bài hát | - Hoạt động học :  - DH: Em tập lái ô tô. Đường em đi, Em đi chơi thuyền.  - Hoạt động góc | | |
| **71**. Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích. | - Sử dụng nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra các sản phẩm.  - Tạo ra các sản phẩm tạo hình đơn giản theo ý thích | \* Hoạt động học  Thủ công: -Làm cánh buồm  \*Hoạt động chiều:  - cắt, ghép dán hình ô tô  -Tô màu khinh khí cầu | | |
| **72**. Trẻ vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản | - Sử dụng một số kĩ năng vẽ, cắt, xé dán, xếp hình để tạo ra sản phẩm đơn giản. | \*Hoạt động học:  -Vẽ, tô màu ô tô  -Vẽ, tô màu xe máy | | |
| **75**. Xếp chồng, xếp cạnh, xếp cách tạo thành các sản phẩm có cấu trúc đơn giản. | - Trẻ xếp cạnh nhau các sản phẩm tạo hình có cấu trúc đơn giản | - Hoạt động góc | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ:**

**Phương tiện, quy định giao thông đường bộ, đường sắt.**

**(Thực hiện từ 10/3/2025 đến 14/3/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Đón trẻ: Cô đến sớm quét dọn sạch sẽ phòng, lớp và nhắc trẻ biết chào cô giáo, bố mẹ và mọi người cất đồ dùng đúng nơi quy định  - Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích của trẻ  - TDS: Tập kết hợp bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố” | | | | |
| **Hoạt động học** | **PTNT**  **KPKH**:  Tìm hiểu về “PTGT đường bộ” | **PTTC:**  **Thể dục**  VĐCB: Bật về phía trước.  TCVĐ: ô tô về bến | **PT NN**  **Truyện**  Xe lu và xe ca (Phong Thu | )  **PTTM**  **Tạo hình**  Vẽ tô màu ô tô | **PT TM**  **Âm nhạc**  - NDTT: Dạy hát “Em tập lái ô tô”  - NDKH: Nghe  hát: “Những con đường em yêu” |
| **Chơi**  **ngoài trời** | -HĐCMĐ: Nhận biết xe máy của các cô, Tập đi xe đạp nhỏ, phân biệt tiếng còi của từng PTGT, Thực hành cách đội mũ bảo hiểm. Đếm xe đạp.  - TCVĐ: Ô tô về bến, ô tô và chim sẻ, ô tô qua cầu, ô tô chạy đua, đèn xanh đèn đỏ  - Chơi tự do: Các trò chơi dân gian, đồ chơi ngoài trời, chuẩn bị nguyên vật liệu sỏi đá, hột hạt, lá cây cho trẻ chơi.  - Giao lưu trò chơi “Nhảy bao bố” Với bé B. | | | | |
| **Chơi-**  **Hoạt động góc** | - Góc phân vai: Đóng vai người điều khiển các PTGT, Cảnh sát giao thông, gia đình, các chú thợ sửa chữa các PTGT, bán hàng.  - Góc xây dựng, lắp ghép: Xây bến xe, lắp ghép một số phương tiện giao thông.  - Góc học tập - sách: Chơi lô tô giao thông, cờ lúa ngô, bảng chun học toán, bé tập đếm, chơi lô tô về phương tiện giao thông đường bộ  - Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ tranh về các phương tiện giao thông đường bộ như xe ô tô, xe máy, xe khách, làm album về chủ đề, múa hát về chủ đề.  - Góc thiên nhiên: chơi với cát, nước, sỏi, chăm sóc cây cảnh | | | | |
| **Ăn- ngủ** | - Trẻ sử dụng các từ mời cô, mời bạn trước khi ăn  - Trẻ biết giúp cô bê cơm cho các bạn. | | | | |
| **Hoạt động**  **chiều** | - Hướng dẫn trò chơi: Ô tô về bến  - Dạy trẻ tô vẽ, tô màu xe máy  - Làm quen bài hát: Em tập lái ô tô  - Làm vở chủ đề.  - Vệ sinh nhóm lớp - Nêu gương cuối tuần | | | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: Thực hành giao thông đường bộ.**

**(Thực hiện từ 17/3/2025 đến 21/3/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **HĐ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Đón trẻ: Cô đến sớm quét dọn sạch sẽ phòng, lớp và nhắc trẻ biết chào cô giáo, bố mẹ và mọi người cất đồ dùng đúng nơi quy định  - Chơi tự chọn: Trẻ chơi theo ý thích của trẻ  - TDS: Tập kết hợp bài hát “Em đi qua ngã tư đường phố”phố” | | | | |
| **Hoạt động học** | **PTNN**  **KPXH**  Trò chuyện sáng | **PTTC**  **Thể dục**  Tung bóng lên cao bằng 2 tay  TC: kéo co | **PTNN**  **Văn học**  Thơ: Xe chữa cháy | **PTNT**  **Toán**  Dạy trẻ đếm đến 5 | **PTTM**  **Âm nhạc**  DH: Đường em đi  Trò chơi Nghe giai điệu đoán tên bài hát |
| **Chơi**  **ngoài trời** | - HĐCMĐ: Tập đếm xe máy, Trải nghiệm đi trên sỏi, cho trẻ thực hành đi trên vỉa hè (bên phải, bên trái), Thực hành đi qua ngã tư theo tín hiệu đèn giao thông. Thực hành đi qua ngã tư theo điều khiển chú cảnh sát.  - TCVĐ: Ô tô về bến, ô tô và chim sẻ, ô tô qua cầu, đèn xanh đèn đỏ  - Chơi tự do: Các trò chơi dân gian, đồ chơi ngoài trời, chuẩn bị nguyên vật liệu sỏi đá, hột hạt, lá cây cho trẻ chơi.  -Giao lưu trò chơi “Kéo co” Với bé B. | | | | |
| **Chơi-**  **Hoạt động góc** | - Góc phân vai: Đóng vai người điều khiển các PTGT, Cảnh sát giao thông, gia đình, các chú thợ sửa chữa các PTGT  - Góc xây dựng, lắp ghép: Xây bến xe Diễn Châu  - Góc học tập - sách: Chơi lô tô giao thông, thêm, bớt trong phạm vi 5, chơi lô tô về phương tiện giao thông đường bộ  - Góc nghệ thuật: Tô màu đèn giao thông, vẽ tranh đèn giao thông, làm album về chủ đề, cắt dán đèn giao thông…múa hát về chủ đề.  - Góc thiên nhiên: chơi với cát, nước, sỏi,chăm sóc cây cảnh | | | | |
| **Ăn- ngủ** | - Khi ăn không nói chuyện, biết nhặt cơm rơi bỏ vào đĩa, ho, ngáp biết lấy tay  che miệng  -Trước khi ăn biết mời cô và các bạn | | | | |
| **Hoạt động**  **chiều** | -Thủ công: Cắt ghép dán hình ô tô  - Làm quen bài thơ: Đèn xanh đèn đỏ.  - Thực hiện vở chủ đề.  - Làm quen bài hát: Đường em đi  - Vệ sinh nhóm lớp - Nêu gương cuối tuần | | | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: Phương tiện, quy định giao thông đường thủy.**

**(Thực hiện từ 24/03/2025 đến 28/03/2025)**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **H Đ** | **Thứ 2** | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đặt đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh những điều cần thiết.  - Cho trẻ chơi tự chọn ở các góc  - TDS: Tập kết hợp với bài “Em đi qua ngã tư đường phố” | | | | |
| **Hoạt**  **động**  **học** | **PTNT**  **\*KPKH:**  Tìm hiểu về “PTGT đường thủy” | **PTTC:**  **Thể dục**  Bật về phía  trước 20-25cm  TCVĐ: Bánh  xe quay. | **Văn học**  **Thơ:**  Đèn đỏ  đèn xanh | **PTTM**  **Tạo hình**  Làm  cánh  buồm | **PTTM**  **\* Âm nhạc:**  DHKH: Em đi qua ngã tư đường phố  NHTT: Em đi chơi thuyền |
| **Chơi**  **ngoài**  **trời** | HĐCMĐ: Cảm nhận về thời tiết, trải nghiệm lội nước, Xếp thuyền buồm bằng que, Nhặt lá làm thuyền. Tập gấp thuyền giấy  - TCVĐ: lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê, kéo co, nu na nu nống  - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích  - Giao lưu trò chơi “kéo mo cau” Với bé B | | | | |
| **Chơi-**  **Hoạt**  **động**  **góc** | - Góc phân vai: Người lái thuyền, Tiếp viên hàng không, bác sĩ, bán hàng  - Góc xây dựng, lắp ghép: Xây bến cảng Diễn châu, lắp ghép ca nô.  - Góc học tập - sách: Chơi lô tô giao thông về PTGT đường thủy, xem tranh ảnh về tàu, thuyền,  - Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ tranh phương tiện giao thông đường thủy làm an bum về chủ đề, gấp thuyền, làm thuyền từ nguyên vật liệu mo cau, giấy.  - Góc thiên nhiên: chơi với cát, nước, sỏi, chăm sóc cây cảnh | | | | |
| **Ăn- ngủ** | - Trẻ biết rửa tay rửa mặt đúng thao tác trước khi ăn và sau khi ăn.  - Trẻ biết tên các món ăn, ăn hết suất của mình. | | | | |
| **Hoạt**  **động**  **chiều** | - Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi dân gian: bịt mắt bắt dê  - Làm quen Thơ: Giúp bà.  - Làm vở chủ đề  - Làm quen bài hát: Em đi qua ngã tư đường phố.  - Lao động, vệ sinh nhóm lớp - Nhận xét, nêu gương cuối tuần | | | | |

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: Phương tiện, quy định giao thông đường không.**

**(Thực hiện từ 31/03/2025 đến 0/4/2025)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Thứ**  **H Đ** | **Thứ 2** | | **Thứ 3** | **Thứ 4** | **Thứ 5** | **Thứ 6** |
| **Đón trẻ** | - Cô niềm nở đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào hỏi lễ phép, cất đặt đồ dùng đúng nơi quy định.  - Trao đổi với phụ huynh những điều cần thiết, phòng chống dịch.  - TDS: Tập kết hợp với bài “Em đi qua ngã tư đường phố” | | | | | |
| **Hoạt**  **động**  **học** | **PTNT**  **\*KPKH:**  Trò chuyện sáng | **PTTM**  **Tạo hình**  Tô màu  khinh khí cầu | | **Văn học**  **Truyện**:  Ô tô con  Học bài | **PTNT**  **Toán**  So sánh và thêm bớt trong phạm vi 5 | **PTTM**  **\* Âm nhạc: BDVN**  Em tập lái ô tô, em đi  chơi thuyền  Thơ: đèn xanh đèn đỏ  TC: Nghe giai điệu đoán tên bài hát hát  NH: Anh phi công ơi |
| **Chơi**  **ngoài**  **trời** | - HĐCMĐ: Tập làm máy bay bằng tàu chuối, Cảm nhận về thời tiết, vẽ theo ý thích trên sân trường, nhặt sỏi đá xếp máy bay, hướng dẫn cho trẻ gấp máy bay bằng giấy  - TCVĐ: lộn cầu vồng, bịt mắt bắt dê, kéo co, nu na nu nống  - Chơi tự do: chơi với đồ chơi ngoài trời, chơi theo ý thích  - Giao lưu lớp “Kéo co” Với bé B | | | | | |
| **Chơi-**  **Hoạt**  **động**  **góc** | - Góc phân vai: đại lý bán vé máy bay, tiếp viên hàng không  - Góc xây dựng, lắp ghép: Xây sân bay Vinh, lắp ghép máy bay.  - Góc học tập – sách: Đếm trên đối tượng trong phạm vi 4,5. Tách gộp nhóm có 4,5 đối tượng thành 2 phần, chơi lô tô các phương tiện giao thông đường hàng không.  - Góc nghệ thuật: Tô màu, vẽ tranh phương tiện giao thông đường hàng không như máy bay làm an bum về chủ đề, làm máy bay bằng các ống nhựa, múa hát về chủ đề.  - Góc thiên nhiên: chơi với cát, nước, sỏi, chăm sóc cây cảnh | | | | | |
| **Ăn- ngủ** | - Trẻ biết giúp cô xếp, cất gối và xếp chiếu khi ngủ dậy.  - Rèn cho trẻ ngủ đúng tư thế. | | | | | |
| **Hoạt**  **động**  **chiều** | - Hướng dẫn trẻ chơi trò chơi dân gian: Cáo và Thỏ  - Làm quen Truyện: Qua đường  - Làm vở chủ đề  -Làm vở toán  - Lao động, vệ sinh nhóm lớp - Nhận xét, nêu gương cuối tuần | | | | | |

**KẾ HOẠCH CHĂM SÓC GIÁO DỤC VỆ SINH - DINH DƯỠNG**

**Chủ đề:Phương tiện giao thông**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Phương pháp, hình thức thực hiện** | **Người thực hiện, người phối hợp thực hiện** | **Lưu ý điều chỉnh** |
| **1.Tổ chức bữa ăn** | ***a. Số lượng và chất lượng bữa ăn:***  - Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phô nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một cả ngày: 615 - 726 Kcal.  -Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày.  ***b. Chăm sóc bữa ăn***  **\*Trước khi ăn**:  -Cho trẻ kê bàn theo các nhóm  -Tập cho trẻ trải khăn bàn,  - Mỗi bàn phải có đĩa đựng cơm rơi và khăn trải bàn, lọ hoa .  -Cho trẻ đọc bài thơ “ Giờ ăn cơm”  - Giáo dục trẻ biết mời cô ,mời bạn trước khi ăn  **\*Trong khi ăn**:  -Động viên trẻ ăn hết suất  - Giáo dục trẻ hành vi vệ sinh văn minh trong ăn uống  -Trẻ biết tự cầm thìa xúc ăn gọn gàng, không nói chuyện trong khi ăn ngồi ăn ngay ngắn, không co chân lên ghế, ăn từ tốn, nhai kỹ  -Chú ý, quan tâm hơn đối với những trẻ lười ăn, trẻ ăn chậm, trẻ cơ thể yếu hay trẻ mới ốm dậy.  - Khi phát hiện ra trẻ có biểu hiện ăn kém, không thích ăn cô giáo phải tìm hiểu rõ nguyên nhân để có biện pháp khắc phục hỗ trợ trẻ kịp thời.  **\* Sau khi ăn**:  - Giáo viên nhắc trẻ ăn xong cất bát thìa, ghế vào đúng nơi quy định, ăn xong biết lấy nước muối súc miệng, lấy nước uống, lau miệng tránh trẻ ngậm thức ăn trong miệng và không bị sâu răng.  -Cho trẻ đi vệ sinh, cất ghế vào nơi quy định, trước khi đi ngủ | Cô cấp dưỡng, giáo viên phụ trách |  |
| **2.Tổ chức giấc ngủ** | - Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).  **\* Trước khi ngủ**:  - Sau khi cô lau xong sàn nhà phải nhắc trẻ đi vệ sinh trước khi đi ngủ, hướng dẫn trẻ trải chiếu giúp cô, lấy gối theo kí hiệu của mình  - Cô sắp xếp phòng ngủ gọn gàng sạch sẽ, yên tĩnh, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông, phòng ngủ được giảm ánh sáng bằng cách đóng bớt 1 số cửa, tắt bớt đèn.  +Kiểm tra xem trẻ có ngậm thức ăn trong miệng không, nhắc trẻ có thói quen uống nước, đi vệ sinh trước khi đi ngủ.  Giáo viên kiểm tra xem số trẻ trong lớp bao nhiêu tránh trường hợp trẻ đi ra ngoài lớp. Giáo viên chú ý cởi bớt áo khoác cho trẻ trước lúc đi ngủ (thời tiết sáng lạnh trưa nóng).  - Sau bữa ăn trưa khoảng 30 phút cô có thể cho trẻ lên ngủ.  **\*Trong khi ngủ**  - Trẻ khó ngủ, trẻ yếu cho nằm riêng gần cô  - Trẻ béo phì cho nằm cách xa các bạn khác  +Khi trẻ ngủ cô luôn có mặt lúc trẻ ngủ để theo dõi trẻ sửa lại tư thế để trẻ tâm lý thoải mái yên tâm.  - Cô giáo nên cho trẻ nghe hát ru hay nhạc nhẹ giúp trẻ dễ ngủ hơn.  **\* Sau khi thức dậy**  + Giáo viên không thức trẻ dây đồng loat, những trẻ đang muốn ngủ, ngái ngủ có thể cho trẻ dậy sau tránh thức giấc đột ngột làm ảnh hưởng đến tâm lý trẻ  +Tập cho trẻ thói quen đi vệ sinh sau khi ngủ dậy, vận động nhẹ, tỉnh táo cất gối, chiếu vào nơi quy định, cho trẻ chơi 1 trò chơi chuyển tiếp hoặc trò chuyện, đọc thơ, hát để cho trẻ thoải mái trước khi vào ăn bữa phụ. | Giáo viên và trẻ |  |
| **3.Tổ chức vệ sinh** | ***\* a. Vệ sinh cô:***  - Giáo viên khi thực hiện chăm sóc trẻ: ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng, không để móng tay dài đúng tác phong sư phạm.  - Nhẹ nhàng đối với trẻ, gần gũi đối với phụ huynh.  trước lúc cho trẻ ăn hoặc tiếp xúc với thức ăn, chăm sóc trẻ bàn tay luôn được vệ sinh sạch sẽ, rửa tay bằng xà phòng hoạc nước sát khuẩn. Đeo khẩu trang khi chia thức ăn cho trẻ  ***\* Vệ sinh cá nhân trẻ***  -Trẻ đến lớp ăn mặc sạch sẽ, gọn gàng, biết giữ gìn quần áo, biết cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định.  - Tập cho trẻ có thói quen rửa tay, lau mặt sau khi học xong, chơi xong trước và sau khi ăn và khi tay bẩn, ăn xong trẻ biết đánh răng, biết rửa tay sau khi đại tiểu tiện.  - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng kí hiệu riêng của mình không được dùng chung  -Cô giáo chuẩn bị xà phòng rửa tay, nước ấm cho trẻ rửa tay khi trời lạnh để trẻ vệ sinh .  -Giáo viên giặt khăn lau mặt bằng nước sạch cho trẻ nhận kí hiệu của khăn mình để trẻ lau mặt.  -Cho trẻ súc miệng bằng nước muối sau khi ăn để phòng tránh các bệnh lây nhiệm  - Tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh rèn cho trẻ thói quen chăm sóc vệ sinh cá nhân: Quần áo, giày dép của trẻ phải đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng, quần áo nên mặc phù hợp với từng mùa.  ***\* Vệ sinh môi trường nhóm lớp***  \* Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi  - Hàng tuần vào chiều thứ 6 cô và cả lớp sẽ vệ sinh đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài lớp, lau chùi cửa sổ, các góc …  -Khăn mặt của trẻ hằng ngày giặt bằng xà phòng diệt khuẩn, phơi khô. Mỗi tuần giặt khăn bằng nước nóng ít nhất 2 lần.  - Đồ dùng bàn ghế mỗi tuần vệ sinh lau rửa 1, lần, chăn gối được phơi thường xuyên khi có ánh nắng, giặt mỗi tuần 2 lần giáo viên gửi về cho phụ huynh giặt.  **\*Nhà vệ sinh của trẻ**  Nhà vệ sinh cần được cọ rửa sạch sẽ hằng ngày trước khi ra về. Hàng tuần tổng vệ sinh toàn bộ khu vực này.  -Cách thực hiện: Dùng dung dịch sát khuẩn có chứa clo để tẩy rửa bề mặt sàn nhà vệ sinh và bồn cầu. Rửa sạch thảm chống trượt bằng xà phòng. Lau khô sàn nhà vệ sinh, không để ẩm và ứ đọng nước.  + Nền nhà vệ sinh luôn được khô ráo sạch sẽ tránh cho trẻ bị trơn trượt.  + Phải cất các sản phẩm tẩy rửa ở nơi an toàn.  + Không có mùi hôi khai của nước tiểu và phân.  + Không dùng khoá cửa trong nhà vệ sinh của trẻ.  + Mùa đông pha nước ấm cho trẻ rửa tay, lau mặt.  + Không để giấy vệ sinh bên cạnh nguồn nước. Sử dụng thùng chứa có nắp cho giấy vệ sinh đã qua sử dụng.  + Hướng dẫn và giám sát trẻ thực hiện đúng kĩ năng vệ sinh  + Kiểm soát thời gian đi vệ sinh của trẻ | Giáo viên và trẻ thực hiện |  |
| **4.Tổ chức chăm sóc sức khỏe và an toàn** | ***a. Chăm sóc sức khỏe***  *\* Theo dõi quá trình phát triển thể lực của trẻ*  - Đối với trẻ suy dinh dưỡng theo dõi mỗi tháng 1 lần: có sổ ghi chép và đánh giá sự tiến bộ của trẻ, đưa ra các giải pháp để phối hợp phụ huynh chăm sóc trẻ.  ***b. Phòng và xử lý các bệnh thường gặp:***  - GV Tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh tiêm phòng bệnh các bệnh thường gặp ở trẻ như sốt vi rút, cảm cúm, cần báo cho gia đình để phối hợp xử lý và phòng tránh  ***c. Phát hiện sớm và chăm sóc trẻ bị ốm***  -Khi phát hiện các triệu chứng của các bệnh thường gặp ở trẻ, chăm sóc trẻ khi sốt, ho, ỉa chảy.  -Giáo viên báo ngay với y tế nhà trường để xử lý kịp thời.  -Nếu trẻ bị từ nhà thì giáo viên phải quan sát và chú ý theo dõi sức khỏe trẻ để kịp thời báo y tế hoặc gọi điện phụ huynh nếu tình trạng của trẻ không ổn.  ***d. Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp***  GV luôn tạo môi trường an toàn cho trẻ, tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh hướng dẫn trẻ biết và tránh những nơi đông người khi đi ra đường phải mang khẩu trang để phòng dịch cúm A. không leo trèo lan can, hành lang của trường, chơi vật sắc nhọn, bỏ hạt vào mũi, vào tai không sờ vào ổ điện, chơi gần ao hồ, sông suối không nhận quà, không theo người lạ…  -Khi gặp một số tai nạn thường gặp ở trẻ thì cô phải biết cách xử lý kịp thời. | Giáo viên, và trẻ. |  |